

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2086a /UBND-TCKH

Tam Đường, ngày 02 tháng 12 năm 2024

V/v triển khai hướng dẫn bổ sung thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý

Kính gửi:

- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện.

Căn cứ Công văn số 12370/BTC-QLCS ngày 12/11/2024 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn bổ sung thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

Thực hiện Công văn số 2301/STC-GCS&TCDN ngày 28/11/2024 của Sở Tài chính tỉnh Lai Châu về việc Hướng dẫn bổ sung thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn nghiên cứu và triển khai thực hiện hướng dẫn bổ sung một số nội dung về thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công, cụ thể như sau:

**1. Về xác định phạm vi tài sản kiểm kê**

**1.1. Đối với tài sản tại các cơ sở giáo dục hình thành từ việc tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân**

Các cơ sở giáo dục thực hiện kiểm kê đối với các tài sản hình thành từ việc tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân (*không bao gồm tài sản của các tổ chức, cá nhân khác lắp đặt nhưng không bàn giao, tài trợ cho cơ sở giáo dục*) theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

**1.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng**

Các phòng quản lý chuyên ngành phối hợp, hướng dẫn các đối tượng quản lý/tạm quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thực hiện kiểm kê đối với các tài sản kết cấu hạ tầng do đơn vị mình đang quản lý/tạm quản lý bao gồm cả tài sản kết cấu hạ tầng được hình thành từ việc đóng góp tự nguyện của nhân dân. Đối với các tài sản kết cấu hạ tầng do nhân dân tự huy động, đầu tư xây dựng, Nhà nước hỗ

trợ một phần kinh phí, nguyên vật liệu,... để đầu tư xây dựng; tài sản được giao cho doanh nghiệp theo hình thức nhận nợ (bao gồm cả trường hợp chưa thanh toán hết nợ) thì không thuộc phạm vi kiểm kê.

## **2. Về xác định nhóm loại tài sản khi thực hiện báo cáo kết quả kiểm kê đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản thực hiện kiểm kê các loại phần mềm (gồm: Phần mềm hệ thống, Phần mềm tiện ích, Phần mềm ứng dụng, Phần mềm tiện ích và các Phần mềm khác) vào nhóm “Phần mềm ứng dụng” tại các Biểu mẫu số 01 về tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và áp dụng tỷ lệ tính hao mòn của loại “Phần mềm ứng dụng” theo quy định tại Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 Quy định danh mục, thời gian tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu để làm cơ sở xác định giá trị còn lại của tài sản.

## **3. Về thực hiện kiểm kê đối với đất do cơ quan, tổ chức, đơn vị được Nhà nước cho thuê đất theo hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm (không bao gồm trường hợp được miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê)**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện kiểm kê chỉ tiêu về số lượng (theo sổ kế toán, theo thực tế kiểm kê) là “1”; kiểm kê chỉ tiêu về hiện vật theo hướng dẫn tại Công văn số 1458/STC-GCS&TCDN ngày 9/8/2024 của Sở Tài chính; Công văn số 1369/UBND-TCKH ngày 15/08/2024 của UBND huyện Tam Đường như đối với đất được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất; kiểm kê chỉ tiêu về giá trị (nguyên giá, giá trị còn lại) là “0” đồng.

## **4. Điều chỉnh một số nội dung hướng dẫn tại Công văn số 1369/UBND-TCKH ngày 15/08/2024 của UBND huyện Tam Đường**

Bỏ biểu Phụ lục thời gian tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; thời gian tính hao mòn tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi được thực hiện theo Phụ lục kèm theo Thông tư số 75/2018/TT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính.

## **5. Để bảo đảm đầy đủ thông tin khi thực hiện Tổng kiểm kê**

5.1. Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của mình thực hiện theo Công văn số 2974/UBND-KTN ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý, hạch toán tài sản công và Công văn số 1267/UBND-TCKH ngày 02/8/2024 của UBND huyện. Đối với các trường hợp đã nhận bàn giao tài sản, tạm bàn giao mà không bàn giao hồ sơ, giá trị tài sản thì phải liên hệ với cơ quan, tổ chức, đơn vị đã bàn

giao tài sản (*Bên giao*) để lấy thông tin về giá trị tài sản làm cơ sở thực hiện hạch toán và xác định giá trị tài sản khi kiểm kê; Bên giao có trách nhiệm rà soát để bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu và giá trị của tài sản khi thực hiện bàn giao tài sản cho Bên nhận.

### **5.2. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý tài sản:**

- Rà soát, đối chiếu các tài sản hiện có và sổ sách kế toán của cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê theo Kế hoạch số 2374/KH-UBND ngày 21/6/2024 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1104/KH-UBND ngày 11/07/2024 của UBND huyện. Trong đó, rà soát đối với tài sản đã hết hao mòn, hư hỏng không còn sử dụng được và không có khả năng sửa chữa thì tổ chức xử lý theo quy định tại Luật Quản lý sử dụng tài sản công, các văn bản hướng dẫn Luật; Nghị quyết số 37/2024/NQ-HĐND ngày 20/8/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công và thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Đối với các tài sản chưa được theo dõi, hạch toán trên sổ sách kế toán, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản theo Công văn hướng dẫn số 1458/STCGCS&TCĐN ngày 09/8/2024 của Sở Tài chính; Công văn số 1369/UBND-TCKH ngày 15/08/2024 của UBND huyện Tam Đường.

**Lưu ý:** Không khuyến nghị xác định nguyên giá và giá trị còn lại của tài sản là 1 đồng đối với tài sản chưa được theo dõi trên sổ kế toán và không có căn cứ để xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản.

Sau khi hoàn thành kiểm kê, việc xác định nguyên giá, giá trị còn lại của tài sản bắt buộc phải thực hiện để hạch toán và ghi chép sổ sách, kế toán theo quy định. Đơn vị nào để xảy ra tình trạng còn tài sản chưa được hạch toán, theo dõi thì Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện.

- Sau khi hoàn thành việc kiểm kê, gửi báo cáo và hồ sơ lên cơ quan cấp trên để duyệt báo cáo trên phần mềm tổng kiểm kê tài sản. Đối với cơ quan, đơn vị không có đơn vị trực thuộc thì gửi báo cáo và hồ sơ về Sở Tài chính để duyệt báo cáo.

**6. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng:** Các phòng quản lý chuyên ngành phối hợp, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng theo Kế hoạch số 1104/KH-UBND ngày 11/07/2024 của UBND huyện. Căn cứ văn bản hướng dẫn kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng của Bộ quản lý ngành, lĩnh

vực hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng rà soát, phân loại tài sản kết cấu hạ tầng thuộc đối tượng kiểm kê theo ngành, lĩnh vực và kiểm tra tính hợp lý, logic của tài sản kết cấu hạ tầng theo yêu cầu của các đơn vị.

7. Phần mềm tổng kiểm kê chính thức được sử dụng theo đường link: [kktsc.mof.gov.vn](http://kktsc.mof.gov.vn), tên đăng nhập (theo danh sách đính kèm tại Công văn này), mật khẩu: [kkts@123](mailto:kkts@123) (các cơ quan, đơn vị vào đổi lại mật khẩu).

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thể vào thực hành nhập thử nghiệm trên phần mềm Tổng kiểm kê từ ngày 01/11/2024 cho đến ngày 30/12/2024. Ngày 31/12/2024 Bộ Tài chính **SẼ LÀM SẠCH PHẦN MỀM TỔNG KIỂM KÊ** để phục vụ Tổng kiểm kê từ ngày 01/01/2025.

Hiện nay, Bộ Tài chính đã xây dựng kênh Youtube hướng dẫn sử dụng Phần mềm Tổng kiểm kê, đề nghị các cơ quan, đơn vị vào địa chỉ <https://www.youtube.com/@DPAM-MOF>, để theo dõi các video clip hướng dẫn sử dụng Phần mềm kiểm kê tài sản công, trên kênh sẽ đăng tải các clip nhỏ theo từng nghiệp vụ và thao tác sử dụng Phần mềm.

8. Riêng đối với các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội thì chỉ thực hiện kiểm kê đối với tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp (nhà, đất) được Nhà nước giao hoặc được hình thành từ ngân sách nhà nước.

**Lưu ý: 03 lỗi thường gặp trong việc xuất/nhập File trên phần mềm tổng kiểm kê tài sản công:**

(1) File có cả những TSCĐ có Nguyên giá dưới 10 triệu đồng, cách xử lý: cần xoá bỏ những dòng tài sản có nguyên giá dưới 10 triệu đồng đi.

(2) File có cả những tài sản là nhà văn hoá, kênh, mương, đường giao thông nông thôn (nhập ở loại tài sản vật kiến trúc) thì đơn vị rà soát lại để đưa vào biểu hạ tầng (nếu thuộc danh mục tài sản kết cấu hạ tầng) hoặc xoá đi (nếu ko thuộc đối tượng kiểm kê).

(3) Nếu đơn vị hạch toán theo lô (ví dụ: lô 5 máy tính) thì ở 2 cột Chỉ tiêu về số lượng (theo sổ kế toán, theo thực tế kiểm kê) nó sẽ hiện lên là 5 (thay vì là 1), cách xử lý: trường hợp này cần tách ra 5 dòng.

(Kèm theo Công văn số 8131/BTC-QLCS, Công văn số 12370/BTCQLCS của Bộ Tài chính; Kế hoạch số 2374/KH-UBND, Công văn số 2974/UBND-KTN của UBND tỉnh; Công văn số 1458/STC-GCS&TC DN của Sở Tài chính và tài

liệu hướng dẫn; Kế hoạch số 1104/KH-UBND ngày 11/07/2024 của UBND huyện Tam Đường; Công văn số 1369/UBND-TCKH ngày 15/08/2024 của UBND huyện Tam Đường).

Căn cứ nội dung Công văn này, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Sùng Lữ Páo**

